

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 22-10-2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng;
2. Ông Phan Tấn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 275/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 425/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1977, địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Nguyễn Thị D trình bày: Bà và ông V do quen biết tiến tới hôn nhân và chung sống với nhau vào năm 1997, có đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã L được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc đến hơn hai năm nay thì vợ chồng xảy ra bất hòa, bất đồng quan điểm với nhau, hay cự cãi, tính tình không hợp nên đã không còn sống chung với nhau từ hơn hai năm nay. Nhận thấy không còn tình cảm với nhau nên bà D xin ly hôn với ông Nguyễn Văn V.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Khánh L, sinh

ngày 09/3/1998 (đã thành niên), Nguyễn Nhựt L, sinh ngày 23/01/2003 và Nguyễn Hoài L, sinh ngày 23/4/2004; khi ly hôn đồng ý để ông V tiếp tục nuôi 03 con chung, không cấp dưỡng; Về tài sản chung: Không có; Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn V không gửi cho Tòa án ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Thị D khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn với ông Nguyễn Văn V. Ông V có nơi cư trú ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Ông Nguyễn Văn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn V là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm với nhau, hay cự cãi, tính tình không hợp. Trong quá trình giải quyết ông V không gửi ý kiến cho Tòa án và vắng mặt tại các phiên hòa giải. Xét thấy, bà D yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành; trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà D.

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà D xác định vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Khánh L, sinh ngày 09/3/1998 (đã thành niên), Nguyễn Nhựt L, sinh ngày 23/01/2003 và Nguyễn Hoài L, sinh ngày 23/4/2004; khi ly hôn đồng ý để ông V tiếp tục nuôi con chung. Xét thấy con chung là cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 09/3/1998 (đã thành niên), đối với cháu Nguyễn Nhựt L và Nguyễn Hoài L hiện còn nhỏ và ông V đang nuôi dưỡng. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà D không tranh chấp việc nuôi con chung và đồng ý để ông V nuôi con. Tòa án ghi nhận ý kiến của cháu Nhựt L, nguyện vọng của cháu là muốn được sống chung với ba. Dó đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà D để ông V được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia

đình cũng như nguyện vọng của con. Về việc cấp dưỡng nuôi con: do ông V là người trực tiếp nuôi con nhưng không yêu cầu nên không xét đến.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[2.4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D.

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị D ly hôn với ông Nguyễn Văn V. Giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 13/02/2003 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị D xác định cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 09/3/1998 (đã thành niên) không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến; Ông Nguyễn Văn V được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Nhật L, sinh ngày 23/01/2003 và Nguyễn Hoài L, sinh ngày 23/4/2004. Bà D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông V cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012789 ngày 19/3/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Nguyễn Thị D đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng